



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 7

Số 46 (15/7/2007)

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

09-7-2007	- Quyết định số 2992/QĐ-UBND về Kế hoạch thực hiện công tác giảm ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2007.	3
-----------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 11

06-7-2007	- Nghị quyết số 01/2007/NQ-HĐND về chương trình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2007.	47
06-7-2007	- Nghị quyết số 02/2007/NQ-HĐND về phê chuẩn quyết toán thu chi ngân sách quận năm 2006, tình hình thực hiện thu chi ngân sách quận 6 tháng đầu năm 2007 và điều chỉnh bổ sung dự toán ngân sách quận năm 2007.	51

- 06-7-2007 - Nghị quyết số 03/2007/NQ-HĐND về việc thông qua quy hoạch một số ngành nghề thương mại - dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội để phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 11, giai đoạn 2006 - 2010. 55
- 06-7-2007 - Nghị quyết số 04/2007/NQ-HĐND về việc thông qua quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn quận giai đoạn 2006 - 2010. 58

THÀNH PHỐ**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2992/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH**Về Kế hoạch thực hiện công tác giảm ùn tắc giao thông
và tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2007****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2002/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ;

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TW ngày 24 tháng 02 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2007/NQ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách Nhà nước năm 2007;

Căn cứ Công văn số 42/UBATGTQG ngày 01 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về việc triển khai Nghị quyết 03/2007/NQ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 912/BGTVT-VT ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Bộ Giao thông Vận tải về xây dựng “Đề án giải quyết ùn tắc giao thông”;

Thực hiện chỉ đạo của Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 176-CV/TU ngày 29 tháng 01 năm 2007 về việc tăng cường lãnh đạo bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông - Công chính tại Công văn số 1151/SGTCC-GT ngày 17 tháng 5 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch thực hiện công tác giảm ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2007.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, các tổ chức, đoàn thể, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình và nội dung kế hoạch để xây dựng kế hoạch và biện pháp cụ thể ở từng địa bàn, đơn vị nhằm thực hiện tốt kế hoạch thực hiện công tác giảm ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông năm 2007 của thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác giảm ùn tắc giao thông và tai nạn
giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh năm 2007**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2992/QĐ-UBND

ngày 09 tháng 7 năm 2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Phát huy thành quả đã đạt được trong năm qua; đồng thời phấn đấu tiếp tục cải tạo hơn nữa tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác giảm ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông trên địa bàn thành phố trong năm 2007 như sau:

I. Các chỉ tiêu phấn đấu:

- Giảm ít nhất 10% về số vụ tai nạn giao thông; 7,7% về số người chết và 10% số người bị thương do tai nạn gây ra so với năm 2006.
- Giảm ít nhất 15% số điểm ùn tắc giao thông và không có vụ ùn tắc giao thông kéo dài trên 30 phút.
- Không để xảy ra đua xe trái phép.
- Via hè, lề đường trên tất cả các đường trong khu vực trung tâm thành phố và các tuyến đường trong khu vực nội đô có bề rộng lòng đường từ 8 mét trở lên đều được sắp xếp trật tự theo quy định chung của thành phố.
- Có trên 90% số người điều khiển và người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy chấp hành đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông trên các đoạn đường, tuyến đường bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm.

II. Các nhóm giải pháp thực hiện:

Nhóm giải pháp 1: Nêu cao vai trò lãnh đạo của các cấp bộ Đảng, gắn liền với việc đề cao trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức chính trị, xã hội và các cơ quan chức năng quản lý Nhà nước về trật tự an toàn giao thông trong việc tổ chức thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Đảng và Chính phủ về công tác

bảo đảm trật tự an toàn giao thông, nhất là Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 13/2002/NQ-CP của Chính phủ về trật tự an toàn giao thông và Văn bản số 176-CV/TU ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thành ủy “Về việc tăng cường lãnh đạo bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông” làm cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông thật sự là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài của các cấp, các ngành.

- Nêu cao vai trò lãnh đạo của các Cấp ủy Đảng và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức đoàn thể đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Đề cao trách nhiệm của từng đảng viên, cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên trong việc chấp hành và tuyên truyền vận động gia đình tham gia thực hiện chủ trương lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố. Xử lý nghiêm khắc theo pháp luật đối với người đứng đầu ở các địa phương, cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm để xảy ra tai nạn giao thông, kiên quyết lập lại trật tự an toàn giao thông làm cho thành phố Hồ Chí Minh là một thành phố tiên tiến của cả nước về trật tự an toàn giao thông.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

Nhóm giải pháp 2: Công tác tuyên truyền và giáo dục pháp luật giao thông.

1. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục tuyên truyền về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tạo được sự đồng thuận của xã hội đối với các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố, lên án mạnh mẽ những biểu hiện sai trái trong việc chấp hành pháp luật của Nhà nước về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; mọi cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, mọi người, mọi nhà đều nêu cao quyết tâm “Nói không với vi phạm trật tự an toàn giao thông”.

2. Sở Giao thông - Công chính chủ trì triển khai mạnh mẽ cuộc vận động “Lương tâm và trách nhiệm của người lái xe” trước hết là người lái xe ô tô, làm cho mọi người khi điều khiển phương tiện giao thông luôn luôn đề cao trách nhiệm trong việc đảm bảo an toàn tính mạng cho người trên phương tiện do mình điều khiển.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chính trong việc triển khai thực hiện các việc về giáo dục, tuyên truyền chấp hành pháp luật và các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông trong các trường học thuộc hệ thống giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố.

4. Sở Văn hóa và Thông tin có trách nhiệm chính trong việc triển khai thực hiện các việc về thông tin tuyên truyền cổ động trên các tuyến đường giao thông, các nơi công cộng; các cơ quan báo đài thành phố đều phải có những chương trình tiết mục ưu tiên cho việc phổ biến, thông tin tuyên truyền về tình hình tai nạn giao thông và công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên thành phố.

5. Thành Đoàn có trách nhiệm chính trong việc triển khai thực hiện các việc về giáo dục, tuyên truyền, vận động và tổ chức các hoạt động của tuổi trẻ tham gia tích cực vào công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông của thành phố.

6. Liên đoàn Lao động thành phố có trách nhiệm chính trong việc triển khai thực hiện các việc về giáo dục, tuyên truyền, vận động Công nhân - người lao động làm việc trong các Khu Chế xuất, Khu Công nghiệp và trong hệ thống tổ chức công đoàn quận - huyện.

7. Sở Tư pháp có trách nhiệm chính trong việc triển khai thực hiện các việc về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông trong các sở - ban - ngành, các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn thành phố.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố chủ trì trong việc tổ chức thực hiện cuộc vận động “Toàn dân tích cực tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông” trong việc triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông của Hội Cựu Chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức đoàn thể thuộc hệ thống Mặt trận Tổ quốc thành phố.

9. Ủy ban nhân dân và Ban An toàn giao thông các quận - huyện xây dựng các chương trình kế hoạch riêng cho công tác giáo dục, tuyên truyền, vận động về bảo đảm trật tự an toàn giao thông, đặc biệt chú trọng công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động về bảo đảm trật tự an toàn giao thông ở địa bàn dân cư làm cho mọi nhà, mọi người sinh sống trên địa bàn đều biết được chủ trương pháp luật của Nhà nước đối với việc bảo đảm trật tự an toàn giao thông, tích cực tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, thấy được an toàn giao thông là hạnh phúc của mọi người, mọi nhà.

10. Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố có trách nhiệm xây dựng chương trình, chủ trì tổ chức phối hợp với các cơ quan ban ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong việc triển khai thực hiện.

11. Phát động thi đua nội dung “địa phương thực hiện tốt công tác giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông” trên toàn địa bàn thành phố, có khen thưởng và xử phạt nghiêm minh.

Nhóm giải pháp 3: Các giải pháp kỹ thuật để hạn chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

a) Đảm bảo khai thác tốt hệ thống hạ tầng giao thông hiện hữu:

1. Sở Giao thông - Công chính và Ủy ban nhân dân các quận - huyện thường xuyên duy tu sửa chữa hệ thống hạ tầng giao thông để đảm bảo khả năng khai thác tốt nhất.

2. Thực hiện công tác đảm bảo giao thông kịp thời kết cấu hạ tầng giao thông theo thứ tự cấp bách bằng nguồn vốn đảm bảo giao thông và nguồn vốn theo cơ chế 330. (Phụ lục 1)

3. Tăng cường công tác sửa chữa lớn và sửa chữa vừa hệ thống hạ tầng giao thông đã đến hạn phải sửa chữa. (Phụ lục 2)

b) Cải tạo, nâng cấp và phát triển hệ thống giao thông theo quy hoạch: (Phụ lục 3)

1. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình giao thông trọng điểm: Công trình Đại lộ Đông Tây, đường trục Bắc - Nam giai đoạn 2 (từ Nguyễn Văn Linh đến cầu Bà Chiêm), đường Nguyễn Văn Trỗi - Nam Kỳ Khởi Nghĩa, cầu đường Nguyễn Văn Cừ, Quốc lộ 50, Tỉnh lộ 10, các đoạn tuyến thuộc đường vành đai 2.

2. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đường trên cao Nhiêu Lộc - Thị Nghè, đường vành đai 1, đường vành đai phía Đông nối từ cầu Phú Mỹ đến cầu Rạch Chiếc, đường nối vành đai phía Đông đến ngã tư Bình Thái,...

c) Tổ chức phân luồng giao thông:

1. Nghiên cứu tổ chức giao thông một cách khoa học các khu vực thường xuyên ùn tắc giao thông; (Phụ lục 4)

2. Nghiên cứu tổ chức lưu thông một chiều các cặp đường song song trên địa bàn thành phố để tăng cao năng lực lưu thông; (Phụ lục 5)

3. Lắp đặt dây phân cách trên các tuyến đường có chiều rộng từ 4 làn xe trở lên và tại các giao lộ thường hay xảy ra ùn tắc và tai nạn giao thông do lấn trái (Phụ lục 6); thay thế dây phân cách bê tông trên các tuyến đường, các giao lộ trong nội đô thành phố bằng dây phân cách sắt và sử dụng dây phân cách bê tông thu hồi lắp đặt trên các tuyến quốc lộ, các tuyến đường ngoại thành; (Phụ lục 7)

4. Nghiên cứu cải tạo kích thước hình học, mở rộng tầm nhìn đảm bảo an toàn giao thông tại các giao lộ có bán kính rẽ nhỏ hẹp, các đoạn cong nguy hiểm, các vị trí bị lấn chiếm. (Phụ lục 8)

5. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, điều chỉnh chu kỳ hợp lý hệ thống đèn tín hiệu giao thông; Lắp đặt bổ sung hệ thống đèn tín hiệu giao thông tại các giao lộ có mật độ xe lưu thông cao nhưng chưa có đèn tín hiệu giao thông. (Phụ lục 9); lắp đặt bổ sung đèn tín hiệu giao thông cho phép rẽ trái hoặc rẽ phải khi đèn đỏ tại các giao lộ đủ điều kiện.

- Tăng cường bố trí lực lượng Thanh niên xung phong phối hợp, hỗ trợ lực lượng Cảnh sát giao thông điều khiển giao thông tại các giao lộ trên. (Phụ lục 10)

6. Tổ chức phân luồng giao thông tạm để hỗ trợ cho các dự án trọng điểm đang thi công như: Dự án nâng cấp mở rộng đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Nguyễn Văn Trỗi; dự án Đại lộ Đông - Tây; dự án cải thiện môi trường nước; các dự án thay công vòm khu vực trung tâm...

7. Rà soát và điều chỉnh các biển báo giao thông không hợp lý; Nghiên cứu lắp đặt biển báo cấm rẽ trái, rẽ phải tại các giao lộ thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông do xe rẽ trái hoặc rẽ phải gây ra.

8. Nghiên cứu bố trí các vị trí hợp lý cho người đi bộ qua đường, chấm dứt tình trạng băng ngang đường không đúng quy định, đặc biệt là trên các tuyến Quốc lộ 1A, Quốc lộ 22, Xa lộ Hà Nội.

9. Nghiên cứu bố trí các hầm chui, cầu vượt tại các giao lộ có mật độ giao thông cao, trên các tuyến quốc lộ và các tuyến đường chính cấp I.

10. Sở Giao thông - Công chính phối hợp với Công an thành phố nghiên cứu, đề xuất việc chuyển chủ quản lý và vận hành Trung tâm điều khiển đèn tín hiệu giao thông từ Công an thành phố về Sở Giao thông - Công chính.

d) Các công tác khác để tăng cường an toàn giao thông và hạn chế ùn tắc giao thông, xử lý triệt để các điểm đen về tai nạn giao thông:

1. Lắp đặt đỉnh phản quang trên các tuyến đường cửa ngõ thành phố, các quốc lộ, tại các đoạn đường cong gấp khúc nguy hiểm, các tuyến đường thường xảy ra nhiều vụ tai nạn giao thông do lấn trái; (Phụ lục 11)

2. Tăng cường hệ thống báo hiệu giao thông, hệ thống thông tin hướng dẫn trên các tuyến đường trục chính, quốc lộ.

3. Tăng cường chiếu sáng trên các quốc lộ, các tuyến đường chính, các giao lộ, các đoạn cong nguy hiểm vào ban đêm.

4. Nghiên cứu các tiện ích trên đường phục vụ cho người đi bộ và người tàn tật tiếp cận sử dụng (thí điểm ở khu vực trung tâm thành phố).

5. Tập trung và ưu tiên giải quyết các điểm đen về tai nạn giao thông xảy ra trong năm 2006.

6. Tổ chức sắp xếp lại hệ thống bãi đậu xe trên địa bàn các quận 3, 4, 10; các bến bãi xe tải khu vực cửa ngõ thành phố.

7. Khảo sát, đo đếm lưu lượng các loại phương tiện lưu thông trên các trục đường chính để làm cơ sở điều tiết hướng dẫn giao thông trong từng thời điểm trong ngày.

Nhóm giải pháp 4: Cường chế xử lý nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

1. Kiên quyết xử lý loại bỏ các phương tiện giao thông đã quá niên hạn sử dụng theo quy định.

2. Tập trung kiểm tra, xử lý các trường hợp lấn chiếm lòng lề đường để buôn bán, làm dịch vụ gây cản trở giao thông. Xây dựng các tiêu chí bắt buộc về đảm bảo trật tự an toàn giao thông khu vực khi xem xét cấp phép xây dựng các cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng ăn uống,...

3. Công an phường - xã, bảo vệ dân phố, Đội trật tự đô thị,... có trách nhiệm phối hợp với các trường học, các siêu thị, chợ, bệnh viện,... điều tiết và giữ gìn trật tự an toàn giao thông tại các vị trí trên và các giao lộ có nguy cơ xảy ra ùn tắc giao thông.

4. Công an thành phố kiên quyết thực hiện việc hạn chế xe 3 bánh, xe bán hàng rong lưu thông trong khu vực trung tâm thành phố.

5. Tăng cường tuần tra kiểm soát, xử lý nghiêm đối với mọi hành vi vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố. Thực hiện nghiêm Công văn số 9689/UBND-ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2006 chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về chấn chỉnh tình trạng chiếm dụng lòng lề đường gây cản trở giao thông; Công văn số 176-CV/TU ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường lãnh đạo bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử phạt các yếu kém trong công tác quản lý cơ sở hạ tầng giao thông của các Khu Quản lý Giao thông đô thị và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các đơn vị được thuê bao.

7. Tăng cường công tác tuần tra giám sát, xử phạt các đơn vị thi công đào đường và tái lập mặt đường, vi phạm các quy định thi công trong nội đô thành phố.

Nhóm giải pháp 5: Tăng cường năng lực quản lý Nhà nước.

1. Tăng cường công tác kiểm tra duy tu sửa chữa thường xuyên các tuyến đường trên địa bàn thành phố, không để xuất hiện ổ gà, mặt đường bị biến dạng, thiếu hệ thống tín hiệu giao thông, hệ thống chiếu sáng công cộng bị hư hỏng, hoặc biển báo mờ, bong tróc, ngã... Tăng cường bổ sung biển báo hướng dẫn giao thông trên các quốc lộ, các tuyến đường cửa ngõ.

2. Xây dựng quy trình phối hợp, xử lý thông tin về tình hình trật tự an toàn giao thông giữa Sở Giao thông - Công chính với Ban An toàn giao thông thành phố, Công an thành phố, Sở Văn hóa và Thông tin, Ủy ban nhân dân các quận - huyện, lực lượng Thanh niên xung phong,...

3. Phối hợp với các trường đại học chuyên ngành để thực hiện một số đề tài, đề án nghiên cứu khoa học phục vụ thiết thực cho công tác đảm bảo an toàn giao thông thành phố. (Phụ lục 12)

4. Ban An toàn giao thông thành phố tiếp tục phát huy hiệu quả của các Đoàn kiểm tra về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; Tiếp tục khảo sát, phát hiện và xử lý khắc phục các “điểm đen” về tai nạn giao thông trên các quốc lộ, đường giao thông chính nội thị thành phố theo quy định tại Quyết định số 13/2005/QĐ - BGTVT ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Xây dựng phần mềm ứng dụng công nghệ GIS vào quản lý cơ sở dữ liệu về tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, vị trí các điểm đen.

5. Bổ sung biên chế, trang thiết bị hoạt động; có chế độ bồi dưỡng phù hợp cho các lực lượng trực tiếp tuần tra xử phạt (Cảnh sát giao thông, Thanh tra Sở Giao thông - Công chính, Thanh tra Sở Xây dựng,...).

6. Nghiên cứu vành đai hạn chế các loại xe ô tô trên 16 chỗ ngồi lưu thông không chở khách trong giờ cao điểm vào buổi chiều từ 16 giờ 30' đến 19 giờ 00' (xe buýt, xe đưa rước công nhân, học sinh - sinh viên không bị điều chỉnh bởi quy định này).

7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm tổ chức kiểm tra thường xuyên tình hình sử dụng hệ thống vỉa hè trên địa bàn mình phụ trách, kiên quyết xử lý buộc tháo dỡ, giải tỏa ngay những trường hợp vi phạm, trả lại lề đường cho người đi bộ, chấm dứt tình trạng gây cản trở giao thông khi tụ tập buôn bán, dùng đậu xe lấn chiếm lòng lề đường.

8. Tăng cường kiểm tra thường xuyên đối với các doanh nghiệp, đơn vị quản lý siêu thị, cửa hàng kinh doanh mua bán gần các giao lộ, buộc phải thực hiện những

biện pháp để khắc phục ngay các nguyên nhân dẫn đến ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông, có thành lập bãi giữ xe cho khách hàng và có lực lượng bảo vệ tham gia giữ gìn trật tự lòng lề đường tại khu vực.

9. Ủy ban nhân dân các quận - huyện tăng cường công tác quản lý đô thị, kiên quyết xử lý các trường hợp lấn chiếm hành lang bảo vệ đường bộ, lấn chiếm lòng lề đường họp chợ, để vật liệu xây dựng,...

10. Ủy ban nhân dân các quận - huyện chủ động phối hợp với Sở Giao thông - Công chính, Công an thành phố và Công an quận - huyện nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông trên địa bàn quản lý.

11. Các Sở - ngành, quận - huyện phải lấy ý kiến của Sở Giao thông - Công chính và các cơ quan liên quan về khả năng đáp ứng của hiện trạng hệ thống hạ tầng giao thông, phương án bố trí bãi đậu xe, lối ra vào trước khi cấp phép kinh doanh, xây dựng hoặc thẩm định thiết kế cơ sở các công trình xây dựng cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng ăn uống,...

12. Công an thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện kiên quyết thực hiện việc hạn chế xe 3 bánh, xe bán hàng rong lưu thông trong khu vực trung tâm thành phố.

13. Sở Giao thông - Công chính chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành liên quan trong việc xây dựng chương trình hạn chế phương tiện giao thông cá nhân, trong đó, tập trung nghiên cứu các giải pháp: tăng mức phí đăng ký xe mới; thu phí giao thông hàng năm đối với mỗi loại phương tiện lưu thông trên địa bàn; cấm, hạn chế (theo thời gian) toàn bộ hoặc một số loại phương tiện lưu thông trên một số tuyến nhất định thường xuyên ùn tắc;

14. Sở Giao thông - Công chính chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất thực hiện việc đội nón bảo hiểm đối với người ngồi trên xe gắn máy khi tham gia giao thông.

15. Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất thực hiện việc điều chỉnh lịch ca, lịch giờ để hạn chế lưu lượng tập trung trong giờ cao điểm.

Nhóm giải pháp 6: Tiếp tục phát triển vận tải hành khách công cộng.

1. Tập trung công tác chuẩn bị đầu tư để đảm bảo tiến độ triển khai xây dựng các tuyến metro số 1 (Bến Thành - Suối Tiên).

2. Xe buýt:

a) Tổ chức lại lưu thông của xe buýt:

- Rà soát bố trí loại xe buýt phù hợp với chiều rộng mặt đường (hoặc nắn chỉnh tuyến), giảm bớt độ trùng lặp tuyến, giảm mật độ xe buýt lưu thông một số tuyến đường chính hay ùn tắc.

- Thiết kế các làn đường dành riêng hoặc ưu tiên cho xe buýt (như đường Trần Hưng Đạo) trên các tuyến đường có từ 6 làn xe trở lên và có nhiều tuyến xe buýt đi qua.

- Triển khai thực hiện hệ thống định vị toàn cầu (GPS) vào quản lý hoạt động của xe buýt.

- Rà soát, hợp lý hóa biểu đồ giờ xe buýt để hạn chế các trường hợp lái xe chạy ẩu do không đủ giờ.

b) Đầu tư cải tạo, phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ xe buýt:

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng, cải tạo các nhà ga xe buýt gồm Công viên 23/9 và Bến xe Chợ Lớn, điểm cuối tuyến tại Đầm Sen và Suối Tiên.

- Triển khai khoét vịnh (cắt lè) tại các vị trí trạm dừng, nhà chờ có chiều rộng lề đường > 4m.

- Xây dựng các trạm trung chuyển hành khách tại các vị trí có nhiều tuyến xe buýt đi qua và có mặt bằng phù hợp.

- Lắp đặt bổ sung trạm dừng, nhà chờ trên dãy phân cách trên đường Trường Chinh và Quốc lộ 22 và Xa lộ Hà Nội.

- Rà soát, sắp xếp, tăng thêm ô sơn xe buýt tại những trạm dừng có nhiều tuyến xe buýt đi ngang (trạm trung chuyển, đầu - cuối bến sử dụng lề đường...).

- Rà soát, bố trí lại các trạm dừng cho phù hợp, nhất là các trạm đặt quá gần giao lộ, trước cổng các chợ, bệnh viện, khu du lịch, trường học...

c) Đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả của hệ thống xe buýt:

+ Tổ chức lại mạng lưới vận tải hành khách công cộng:

- Sắp xếp, điều chỉnh lại luồng tuyến theo quy hoạch đã được thành phố duyệt.

- Phối hợp với các đơn vị tư vấn, các trường đại học nghiên cứu thực hiện tái cấu trúc lại mạng lưới xe buýt.

+ Tổ chức lại các đầu mối tham gia vận tải hành khách công cộng:

- Tái cấu trúc lại các đơn vị vận tải xe buýt quy mô nhỏ, yếu.
- Đào tạo nâng cao năng lực quản lý điều hành của các đơn vị vận tải.
- + Tăng cường thông tin và năng lực quản lý điều hành xe buýt:
 - Đầu tư thử nghiệm hệ thống vé từ (Smart card) thay vé giấy để tạo thuận lợi và văn minh trong hoạt động xe buýt...
 - Tập trung thực hiện các hình thức nhằm tăng cường thông tin về hoạt động xe buýt đến người dân (tờ rơi, bản đồ, trang web, sổ tay, cầm nang xe buýt...).
 - rà soát, điều chỉnh lộ trình tuyến phù hợp nhu cầu đi lại, kéo dài thời gian hoạt động một số tuyến chính.
 - Tiếp tục tập trung nâng cao sản lượng vận chuyên học sinh, sinh viên và công nhân.
 - Tổ chức đấu thầu khai thác một số tuyến xe buýt.
- + Thành lập quỹ phát triển vận tải hành khách công cộng: nguồn thu từ xử phạt vi phạm trật tự an toàn giao thông, thu phí hạn chế xe cá nhân, phí giữ xe, bến bãi...

d) Giáo dục chấp hành pháp luật giao thông:

- Tiếp tục mở các lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho lái xe, tiếp viên xe buýt và đội ngũ nhân viên kiểm tra, điều hành.
- Giáo dục lái xe buýt nghiêm chỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông: đảm bảo an toàn khi ra, vào trạm dừng, không phóng nhanh, dành đường vượt ầu, chạy rà rút, chờ quá tải... Nghiêm cấm xe buýt chạy hàng 2, hàng 3, qua mặt nhau trên đường (trừ vị trí trạm dừng); không được lạm dụng quy định quyền ưu tiên trong lưu thông của xe buýt. Đồng thời tăng cường kiểm tra, xử lý nặng và kiên quyết đối với những vi phạm về trật tự an toàn giao thông: chạy lấn tuyến, phóng nhanh, vượt ầu, chạy hàng 2, hàng 3, chạy quá tốc độ, chiếm dụng nhà chờ, ô sơn xe buýt...

3. Xe taxi:

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 38/2006/CT-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường kiểm soát xe chở hàng hóa vượt tải trọng thiết kế của xe và vượt tải trọng cho phép của cầu, đường trên địa bàn thành phố.

- Quy hoạch số lượng taxi hoạt động trên địa bàn thành phố.

4. Xe khách liên tỉnh:

a) Xe khách liên tỉnh tuyến cố định: chỉ đến bến xe liên tỉnh và đi qua thành phố ở vành đai ngoài.

b) Xe Hợp đồng, du lịch: ngoài việc quản lý theo tua du lịch, cấm bán vé lẻ hoặc hình thức trả hình để vận chuyển hành khách đi từ nội thành ra các tỉnh.

5. Vận tải hàng hóa:

- Mở rộng diện hạn chế về thời gian đối với xe tải nhỏ (có số lượng xe lớn) có trọng tải từ 1 tấn (hoặc 1,5 tấn) trở lên và tổng trọng tải trên 3 tấn lưu thông theo buổi (sáng hoặc chiều).

- Tiếp tục di dời các kho hàng hóa còn lại trong thành phố ra vùng vành đai ngoài thành phố (II) và quy hoạch các bãi đậu xe tải ngoài vành đai II.

- Loại xe đặc chủng (như chở xăng dầu, hút hầm cầu, xe chở rác...) hoạt động vào ban đêm.

III. Phân công nhiệm vụ:

1. Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm triển khai phối hợp thực hiện kế hoạch này.

2. Công an thành phố tập trung kiểm tra, cương quyết xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm luật giao thông và phối hợp với Sở Giao thông - Công chính để tổ chức phân luồng giao thông; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa có hiệu quả và xử lý nghiêm minh, kịp thời mọi biểu hiện tiêu cực nội bộ trong một bộ phận Cảnh sát giao thông.

3. Sở Giao thông - Công chính tập trung chỉ đạo các công trình cải tạo, tổ chức giao thông công cộng trên địa bàn thành phố. Kiểm tra chặt chẽ chất lượng sơn kẻ vạch, biển báo, dây phân cách, hệ thống đèn tín hiệu giao thông; chất lượng và tiến độ các dự án cầu, đường, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vi phạm ảnh hưởng chất lượng và tiến độ; ngăn ngừa có hiệu quả và xử lý nghiêm minh, kịp thời mọi biểu hiện tiêu cực trong thanh tra giao thông, cấp phép lái xe.

4. Thường trực Ban An toàn giao thông thành phố chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, Thành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các đoàn thể thành viên của Mặt trận Tổ quốc, Sở Văn hóa và Thông tin, Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung, kế hoạch, giáo dục về luật giao thông, về chủ trương, chính sách của thành phố trong

việc hạn chế lưu thông các loại xe cá nhân nhằm giảm bớt ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo vận động và tổ chức cho học sinh đi học bằng xe đưa đón tập thể, bằng phương tiện giao thông công cộng (hạn chế đi lại bằng xe cá nhân); chủ động phối hợp với Sở giao thông - Công chính và Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã sở tại để giải tỏa tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường.

6. Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố phối hợp với Sở Giao thông - Công chính, Công an thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện các biện pháp phòng tránh ùn tắc giao thông và tai nạn giao thông trước cổng các khu công nghiệp, khu chế xuất tập trung đông người và phương tiện lưu thông.

7. Sở Thương mại và Sở Y tế phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, chỉ đạo giải quyết không để ùn tắc giao thông tại các chợ, siêu thị, bệnh viện...

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Sở Giao thông - Công chính chỉ đạo ưu tiên giải quyết nhanh các thủ tục và đề xuất bố trí đủ vốn cho những hạng mục công trình nêu trên và các dự án có tính cấp bách để thực hiện tốt kế hoạch này.

9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm chính về tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự lòng lề đường trên địa bàn do mình phụ trách, đặc biệt tại các chợ, siêu thị, trường học, những nơi tập trung đông người và phương tiện lưu thông.

10. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố chủ trì trong việc tổ chức thực hiện cuộc vận động “Toàn dân tích cực tham gia công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông” trong việc triển khai thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông của Hội Cựu Chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức đoàn thể thuộc hệ thống Mặt trận Tổ quốc thành phố.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Ban An toàn giao thông thành phố, Sở Giao thông - Công chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa và Thông tin, Công an thành phố có kế hoạch phối hợp với các Sở - ban - ngành khác của thành phố, với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức, đoàn thể, với Ủy ban nhân dân các quận - huyện để triển khai thực hiện đồng bộ Chương trình chống kẹt xe nội thị năm 2007 trên địa bàn thành phố, đồng thời thường xuyên kiểm tra, tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo kết quả 1 tháng một lần và đề xuất các biện pháp để Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của từng đơn vị trong quá trình thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì giao ban định kỳ với các đơn vị liên quan để kiểm điểm tình hình thực hiện, tổ chức sơ kết hàng tháng, quý và tổng kết đánh giá tình hình vào cuối năm 2007 báo cáo với Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở - ban - ngành, các tổ chức, đoàn thể, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và nội dung kế hoạch này để xây dựng chương trình, kế hoạch và biện pháp cụ thể thực hiện Chương trình chống kẹt xe nội thị năm 2007 của thành phố.

3. Giám đốc, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành, các tổ chức, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm triển khai ngay kế hoạch này, lập dự toán chi tiết các chi phí cần thiết, trình Ủy ban nhân dân thành phố xét duyệt cho thực hiện, đồng thời lập tiến độ chi tiết đối với dự án, công trình, công việc cụ thể trong năm 2007 gửi về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông - Công chính để kiểm tra đôn đốc thực hiện. Khi có khó khăn, vướng mắc và các phát sinh trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị báo cáo ngay với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố để trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

PHỤ LỤC 1

Danh mục các dự án sửa chữa đảm bảo giao thông
Tổng kinh phí: 74.070.000.000 đồng

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)
	Tổng				74.070
1	Đảm bảo giao thông đường Huỳnh Văn Nghệ	Khu QLGT đô thị số 1	Quận Tân Bình		950
2	Sửa chữa cải tạo đường song hành với đường sắt trên địa bàn quận Phú Nhuận	Ban QLDA ĐTXD CT quận Phú Nhuận	Quận Phú Nhuận	BTNN 5cm, cống thoát nước D400	1.357
3	Sửa chữa ĐBGT đường Hồng Hà (từ Yên Thế đến sân banh)		Quận Tân Bình	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 450m	300
4	Sửa chữa ĐBGT đường Cửu Long (từ Trường Sơn đến Yên Thế)		Quận Tân Bình	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 390m	370
5	Sửa chữa ĐBGT đường Trịnh Quang Nghị (từ Phạm Thế Hiển đến sông Cần Giuộc)		Quận 8	Trải cán đá, thảm BTNN 5cm, chiều dài 512m	550
6	Sửa chữa ĐBGT đường Nguyễn Oanh (Cầu An Lộc - Lê Đức Thọ)		Quận Gò Vấp	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 500m	700
7	Sửa chữa ĐBGT đường Nguyễn Văn Đậu (Đoạn Nguyễn Thượng Hiền - Hoàng Hoa Thám; Lê Quang Định - Phan Văn Trị; Phan Đăng Lưu đến ranh Bình Thạnh)		Quận Bình Thạnh, Phú Nhuận	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 1.319m	1.100

8	Sửa chữa ĐBGT đường Ngô Tất Tố (từ Nguyễn Văn Lạc đến Nguyễn Hữu Cảnh)		Quận Bình Thạnh	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 890m	750
9	Sửa chữa ĐBGT đường Đào Duy Anh (Hồ Văn Huê - Phổ Quang)		Quận Phú Nhuận	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 591m	700
10	Sửa chữa ĐBGT đường Bạch Đằng (Từ Hồng Hà đến Nguyễn Thái Sơn)		Quận Tân Bình	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 700m	600
11	Sửa chữa ĐBGT đường Nơ Trang Long (từ số nhà 357 - đường ray xe lửa)		Quận Bình Thạnh	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 415m	450
12	Sửa chữa ĐBGT đường Lê Quang Định (đoạn từ Nơ Trang Long - số nhà 358 và đoạn từ Nguyễn Văn Đậu đến đường Nguyễn Bình Khiêm)		Quận Bình Thạnh	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 960m	1.300
13	Sửa chữa ĐBGT đường Lê Quang Định (Cầu Hang - Nguyễn Bình Khiêm)		Quận Gò Vấp	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 630m	700
14	Sửa chữa ĐBGT đường Nguyễn Văn Dung (từ Nguyễn Oanh đến cuối đường)		Quận Gò Vấp	Trải cán đá, thảm BTNN 5cm, chiều dài 638m	750
15	Sửa chữa ĐBGT đường Thuận Kiều (Hồng Bàng - Lê Đại Hành)		Quận 5; quận 11	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 537m	652
16	Sửa chữa ĐBGT đường Tuệ Tĩnh		Quận 11	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 538m	523
17	Sửa chữa ĐBGT đường Công chúa Ngọc Hân (Từ Lê Đại Hành - đường 3/2)		Quận 11	Thảm BTNN 5cm, bù vênh, chiều dài 524m	382

18	Sửa chữa ĐBGT đường An Diễm (Từ Ngô Quyền - Tân Đà)		Quận 5	Trái đá 4x6 dày bình quân 20cm, BTNN dày 5cm; dài 253m, rộng 6m	490
19	Sửa chữa ĐBGT đường Xóm Chi (Từ Phan Phú Tiên - Tân Đà)		Quận 5	Trái đá 4x6 dày bình quân 20cm, BTNN dày 5cm; dài 108m, rộng 4m	150
20	Sửa chữa ĐBGT đường giữa lô D và lô F cư xá Thanh Đa		Quận Bình Thạnh	Trái cán đá, thảm BTNN 5cm, chiều dài 240m	262
21	Sửa chữa ĐBGT đường Lương Định Của (đoạn từ cầu Thủ Thiêm đến giao lộ Trần Nãi)		Quận 2	BTNN dày 5cm	1.230
22	Sửa chữa ĐBGT đường Lương Định Của (từ giao lộ Trần Nãi đến giao lộ Liên tỉnh lộ 25B)		Quận 2	Trái đá 0x4 dày bình quân 30cm; BTNN dày 12cm; bổ sung hệ thống thoát nước cục bộ	14.710
23	Sửa chữa ĐBGT đường Nguyễn Duy Trinh (từ giao lộ Nguyễn Thị Định đến giao lộ Đỗ Xuân Hợp)		Quận 2	BTNN dày 7cm	3.800
24	Sửa chữa ĐBGT đường Trần Nãi (từ giao lộ Lương Định Của đến cầu Cá Trê 1)		Quận 2	BTNN dày 7cm	820
25	Sửa chữa ĐBGT đường Lê Văn Việt (từ giao lộ đường Đình Phong Phú đến Trường Trần Quốc Toản)		Quận 9	BTNN dày 7cm	1.880
26	Sửa chữa ĐBGT đường Lê Văn Việt (từ trường Trần Quốc Toản đến đại học GTVT)		Quận 9	BTNN dày 7cm, bổ sung đá 0x4 dày 30cm phần đường mở rộng	1.320

27	Sửa chữa ĐBGT đường song hành quốc lộ 1A (từ chân cầu vượt Suối Tiên đến giao lộ 400)		Quận 9	BTNN dày 7cm, đá 0x4 dày 30cm	3.380
28	Sửa chữa ĐBGT đường Nguyễn Duy Trinh (từ cầu Ông Nhiêu đến giao lộ Lã Xuân Oai)		Quận 9	Trái cán đá 4x6 dày 12cm; BTNN 7cm	3.300
29	Sửa chữa ĐBGT đường Đỗ Xuân Hợp (từ cầu Nam Lý đến giao lộ Nguyễn Duy Trinh)		Quận 9	Trái cán đá 0x4 dày 20cm; BTNN 7cm, bổ sung HTNN cục bộ	5.630
30	Lắp đặt hộ lan mềm trên tuyến Quốc lộ 52 (đoạn trước nhà máy nước Thủ Đức)			L = 2.500m (2 bên)	2.500
31	Lắp đặt hộ lan mềm trên tuyến Quốc lộ 1A (đoạn từ công ty 610 đến giao lộ đường Lê Văn Chí)			L= 450m	450
32	Đảm bảo giao thông đường Đặng Thúc Vịnh (từ cầu Rạch Tra đến đường Lê Văn Khương)		Huyện Hóc Môn	Nâng cấp khôi phục mặt đường	1.950
33	Đảm bảo giao thông đường Hà Huy Giáp (từ cầu Giao Khẩu đến cầu Ba Thôn và từ cầu Trùm Bích đến cầu Rạch Quắn)		Quận 12	Khôi phục mặt đường	2.200
34	Đảm bảo giao thông cầu Lớn		Huyện Củ Chi	Cải thiện độ dốc dọc, sửa chữa đường vào cầu	501
35	Lắp đặt hộ lan mềm trên tuyến Quốc lộ 22			L = 2.000m	2.000

36	Đảm bảo giao thông đường Phạm Hữu Lầu (từ cầu Cổng Dinh đến Lê Văn Lương)		Huyện Nhà Bè	Dài: 1.200m; rộng: 06m; BTNN dày 5cm; đá 4x6 dày bình quân 15cm (22% diện tích), cày sọc	1.757
37	Đảm bảo giao thông đường Nguyễn Bình (từ cầu Bà Sáu cũ đến cầu Bà Sáu mới)		Huyện Nhà Bè	Dài: 514,5m; rộng: 05m; BTNN 5cm; đá 4x6 dày bình quân 20cm (22% diện tích), cày sọc; gia cố lề đường (1mx2bên) đất sỏi đỏ.	700
38	Đảm bảo giao thông đường Lê Văn Lương (từ cầu Rạch Bàng 1 đến cầu Rạch Đĩa 1)		Quận 7	Dài: 1.400m; rộng: 05m; BTNN 5cm; đá 4x6 dày bình quân 15cm (22% diện tích), cày sọc; gia cố lề đường (1m x 2 bên) đất sỏi đỏ	2.391
39	Đảm bảo giao thông đường Trần Đại Nghĩa (từ cầu kênh B đến ngã ba Mai Bá Hương)		Huyện Bình Chánh	Dài: 4.600m; rộng: 06m; BTNN 5cm; đá 4x6 dày bình quân 15cm (22% diện tích)	6.081
40	Đảm bảo giao thông đường Lưu Trọng Lư (từ Huỳnh Tấn Phát đến cảng)		Quận 7	Dài: 250m; rộng 15 - 17m; BTNN dày 7cm; đá 4x6 dày 15cm (22% diện tích); hoàn chỉnh triền lề; nâng hầm ga	1.054

41	Đảm bảo giao thông đường Nguyễn Hữu Thọ (từ Nguyễn Văn Linh đến nút giao bờ Nam cầu Bà Chiêm)		Quận 7; huyện Nhà Bè	Dài: 7.100m; rộng: 8.5m; BTNN dày 5cm; bù lún cục bộ bằng đá cấp phối hoặc bê tông nhựa	2.700
42	Đảm bảo giao thông đường Vĩnh Lộc (từ số nhà F10/21b đến ranh Hóc Môn)		Huyện Bình Chánh	Dài: 700m; rộng: 6,5m; BTNN 7cm; đá 4x6 dày bình quân 15cm (22% diện tích), cây sọc	680

PHỤ LỤC 2**Danh mục các tuyến đường sửa chữa lớn và vừa trong năm 2007****Tổng kinh phí: 130.640.000.000 đồng**

STT	Tên dự án	Vị trí (Từ...đến...)	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư dự kiến (triệu đồng)
	Tổng				130.640
1	Đường Tôn Thất Thuyết	Từ Nguyễn Tất Thành - cuối đường	Ban QLDA KV ĐT XD quận 4	Quận 4	4.350
2	Đường Long Thuận	Từ cầu Trường Phước đến đường Long Phước	Ban QLDA ĐT XD CT quận 9	Quận 9	4.000
3	Đường HT 42	Từ Nguyễn Ảnh Thủ đến HT37	Ban QLDA KV ĐTXD quận 12	Quận 12	4.980
4	Đường TTH 10	Từ QL1A đến TTH21	Ban QLDA KV ĐTXD quận 12	Quận 12	3.260
5	Đường TMT 09	Từ Quốc lộ 1A đến TMT 18A	Ban QLDA KV ĐTXD quận 12	Quận 12	2.950
6	Đường TCH 05	Từ TCH 13 đến TCH 02	Ban QLDA KV ĐTXD quận 12	Quận 12	6.200
7	Đường Hồ Học Lãm	Từ cầu Bà Tiêng đến Đại lộ Đông Tây	Ban QLDA ĐT và XD quận Bình Tân	Phường An Lạc, Bình Trị Đông B	8.370
8	Đường Lê Đình Cẩn	Từ Tỉnh lộ 10 đến Quốc lộ 1A	Ban QLDA ĐT và XD quận Bình Tân	Phường Tân Tạo, Bình Trị Đông A	13.090
9	Đường Gò Xoài	Từ Lê Văn Quới đến Tân Kỳ Tân Quý	Ban QLDA ĐT và XD quận Bình Tân	Phường Bình Hưng Hòa A	7.920

10	Đường liên khu 2 - 5	Từ Tân Hòa Đông đến đường Hương lộ 2	Ban QLDA ĐT và XD quận Bình Tân	Phường Bình Trị Đông	3.890
11	Đường Tây Lân (Hương lộ 2 nối dài)	Từ QL1A đến ranh Bình Chánh	Ban QLDA ĐT và XD quận Bình Tân	Phường Bình Trị Đông A	4.320
12	Đường Hưng Phú	Từ cầu Chánh Hưng - cầu chữ Y	Khu QLGTĐT số 1	Quận 8	4.590
13	Sửa chữa lớn đường Phạm Thế Hiển (đoạn từ cầu Bà Tăng đến nhà số 2524 P.T.H và từ nhà số 2936A P.T.H đến đường Ba Tơ)	Đoạn từ cầu Bà Tăng đến nhà số 2524 P.T.H và từ nhà số 2936A P.T.H đến đường Ba Tơ	Khu QLGTĐT số 1	Quận 8	5.100
14	Đường Kha Vạn Cân	Từ ranh dự án thoát nước Hoàng Diệu 2 đến cầu vượt Linh Xuân	Khu QLGTĐT số 2		2.610
15	Đường Bùi Công Trùng	Từ chân cầu Bà Năm - cầu Võng	Khu QLGTĐT số 3	Huyện Hóc Môn	3.480
16	Đường Trần Xuân Soạn	Từ đường Huỳnh Tấn Phát - Km2+350	Khu QLGTĐT số 4	Quận 7	5.940
17	Đường Đinh Công Tráng	Từ Thạch Thị Thanh đến Hai Bà Trưng	Ban QLDA ĐTXD CT quận 1	Phường Tân Định	170
18	Đường Cao Bá Nhạ	Từ Công Quỳnh đến Trần Đình Xu	Ban QLDA ĐTXD CT quận 1	Phường Cư Trinh	170
19	Đường Bùi Thị Xuân	Từ CMT8 - Cống Quỳnh	Ban QLDA ĐTXD CT quận 1	Phường Bến Thành	870
20	Đường Vườn Chuối	Từ Nguyễn Đình Chiểu - Điện Biên Phủ	Ban QLDA ĐTXD CT quận 3		520

21	Đường số 3 CXĐT	Từ Nguyễn Hiền đến cuối đường	Ban QLDA ĐTXD CT Quận 3		320
22	Đường Ngô Thời Nhiệm	Từ NKKN - CMT8	Ban QLDA ĐTXD CT quận 3		950
23	Đường Phan Văn Trị	Từ Bùi Hữu Nghĩa đến Huỳnh Mẫn Đạt	Ban QLDA quận 5		300
24	Đường Trần Xuân Hoà	Từ Trần Hưng Đạo - Nguyễn Trãi	Ban QLDA quận 5		155
25	Đường Bình Tiên	Từ Phan Văn Khỏe - Trần Văn Kiểu	Ban QLDA quận 6	Quận 6	1.380
26	Đường Võ Trứ	Từ Hưng Phú đến Nguyễn Duy	Ban QLDA KV ĐTXD quận 8	Phường 9	300
27	Đường Đinh Phong Phú	Từ đường Tăng Nhơn Phú - đường Dương Đình Hội	Ban QLDA ĐTXD CT quận 9		900
28	Đường Trường Sơn	Từ CMT8 - Đồng Nai	Ban QLDA ĐTXD CT quận 10	Phường 13, 15	1.780
29	Đường Nguyễn Tiểu La	Từ 3/2 - Hòa Hảo	Ban QLDA ĐTXD CT quận 10	Phường 1	960
30	Đường Hòa Hung	Từ CMT8 đến Trại giam Chí Hòa	Ban QLDA ĐTXD CT quận 10	Phường 13	820
31	Đường Tống Văn Trân	Từ hẻm 341 - Lạc Long Quân	Ban QLDA quận 11	Phường 5	900
32	Đường Xóm Đất	Từ Minh Phụng - đường 3/2	Ban QLDA quận 11	Phường 5	750
33	Đường Đông Sơn	Từ Ba Gia - Vân Côi	Ban QLDA ĐTXD CT quận Tân Bình	Phường 7	380

34	Đường Tân Xuân	Từ Lạc Long Quân đến Lê Minh Xuân	Ban QLDA ĐTXD CT quận Tân Bình	Phường 8	460
35	Đường Trần Văn Hoàng	Từ Nguyễn Thị Nhỏ đến khu vực nhà thờ	Ban QLDA ĐTXD CT quận Tân Bình	Phường 9	380
36	Đường Vân Côi	Từ Bành Văn Trân - 196 Nghĩa Phát	Ban QLDA ĐTXD CT quận Tân Bình	Phường 7	420
37	Đường Thủ Khoa Huân	Từ Đông Hồ đến Phú Hòa	Ban QLDA ĐTXD CT quận Tân Bình	Phường 8	290
38	Đường Độc Lập	Từ Lũy Bán Bích đến Tân Hương	Ban QLDA quận Tân Phú	Phường Tân Thành	1.600
39	Đường Tân Hương	Từ Độc Lập đến Bình Long	Ban QLDA quận Tân Phú	Phường Tân Quý	2.830
40	Đường Hoàng Diệu	Từ Đặng Văn Ngữ - Trương Quốc Dung	Ban QLDA quận Phú Nhuận	Phường 10, quận PN	340
41	Đường Trương Quốc Dung	Từ Hoàng Văn Thụ - Trần Hữu Trang	Ban QLDA quận Phú Nhuận	Phường 8, 10, quận PN	670
42	Đường Phan Xích Long (nối dài)	Từ Phan Đăng Lưu - Nguyễn Đình Chiểu	Ban QLDA quận Phú Nhuận	Phường 3, quận PN	320
43	Đường Nguyễn Đình Chiểu	Từ Nguyễn Kiệm - Phùng Văn Cung	Ban QLDA quận Phú Nhuận	Phường 3, 4, quận PN	390
44	Đường Tăng Bạt Hổ	Từ Phan Văn Trị - Lê Quang Định	Ban QLDA KV ĐT XD quận Bình Thạnh	Phường 11	460
45	Lô 11 cư xá Thanh Đa	Từ đường số 3 đến cuối lô 10	Ban QLDA KV ĐT XD quận Bình Thạnh	Phường 27	710
46	Đường Lương Ngọc Quyến	Từ Nơ Trang Long - cuối đường	Ban QLDA KV ĐT XD quận Bình Thạnh	Phường 13	1.250

47	Đường Hồ Văn Tư	Từ đường Kha Vạn Cân đến UBND phường Trường Thọ	Ban QLDA KV ĐT XD quận Thủ Đức		620
48	Đường Duyên Hải	Từ chợ Cần Giờ đến Nghĩa trang Liệt sĩ	Ban QLDA huyện Cần Giờ		2.200
49	Đường Hưng Nhon	Từ cầu Hưng Nhon đến đường QL1A	Ban QLDA KV ĐT XD huyện Bình Chánh.	Xã Tân Kiên	1.820
50	Đường liên xã thị trấn - Tân Thới Nhì	Từ Hương lộ 60 - đường Xuyên Á	Ban QLDA KV ĐT XD huyện Hóc Môn		895
51	Đường liên xã thị trấn - Thới Tam Thôn	Từ Quang Trung đến Lê Thị Hà	Ban QLDA KV ĐT XD huyện Hóc Môn		770
52	Đường Trần Khắc Chân	Từ Lý Nam Đế - Quang Trung nối dài	Ban QLDA KV ĐT XD huyện Hóc Môn		270
53	Đường Nhuận Đức	Từ Tinh lộ 7 - Hương lộ 1	Ban QLDA KV ĐT XD huyện Củ Chi		2.370
54	Đường Trương Định	Từ Lê Lai - Nguyễn Du	Khu QLGTĐT số 1	Quận 1	650
55	Vòng xoay chợ Nguyễn Thái Bình	Ngã 5 giao giữa Công Quỳnh, Phạm Ngũ Lão, Nguyễn Trãi	Khu QLGTĐT số 1	Quận 1	450
56	Đường Hồng Bàng	Từ Triệu Quang Phục - Ngô Quyền	Khu QLGTĐT số 1	Quận 5	1.100
57	Đường Nguyễn Phúc Nguyên	Công trường Dân chủ - Ga Sài Gòn	Khu QLGTĐT số 1	Quận 3	630
58	Đường Phở Quang - Hoàng Minh Giám	Từ 101 Phở Quang đến 999 Hoàng Minh Giám	Khu QLGTĐT số 1	Quận Tân Bình	1.130
59	Đường 175 Lý Thường Kiệt	Từ Lý Thường Kiệt đến Lạc Long Quân	Khu QLGTĐT số 1	Phường 9	580

60	Đường Lê Đại Hành	Từ đường 3/2 - Nguyễn Chí Thanh	Khu QLGTĐT số 1	Phường 6, 7	600
61	Đường Nguyễn Duy Dương (bao gồm: Nguyễn Duy Dương, Trần Phú, An Bình)	Từ Bà Hạt - Bến Hàm Tử	Khu QLGTĐT số 1	Quận 5, 10	3.090
62	Quốc lộ 1A (đoạn từ ngã 5 Tân Vạn đến cầu Đồng Nai)	2 bên đoạn từ ngã 5 Tân Vạn đến cầu Đồng Nai	Khu QLGTĐT số 2		3.590
63	Đường Võ Văn Ngân	Từ Đặng Văn Bi đến chợ Thủ Đức	Khu QLGTĐT số 2		930
64	Cầu Bình Phước 2	Trên đường QL1A	Khu QLGTĐT số 3	Quận 12	2.150

PHỤ LỤC 3

Kế hoạch thực hiện các dự án giao thông năm 2007

Phân loại	STT	Dự án/Công trình	Nguồn vốn	Kế hoạch 2007			
				Chuẩn bị đầu tư	Thi công	Hoàn thành	Ghi chú
Hệ thống các đường vành đai	01	Đường vành đai 1 + Đoạn Tân Sơn Nhất - Bình Lợi - Vành đai ngoài	B.T	X			
	02	Đường vành đai 2 + Đoạn nối QL1A (An Lạc) - cầu Phú Định + Đoạn nối cầu Phú Định - N.V.Linh + Nút giao thông khu A + Đoạn nối N.V.Linh - cầu Phú Mỹ + Đoạn nối cầu Phú Mỹ - cầu Rạch Chiếc + Cầu Rạch Chiếc + Đoạn nối cầu Rạch Chiếc - ngã tư Bình Thái + Nút Bình Thái + Đoạn nối Bình Thái - Gò Dưa		X X X X X	X X X X		
	03	Đường vành đai 3 + Đoạn từ nút giao Tân Vạn - QL1A + Đoạn cao tốc liên vùng phía Nam + Đoạn thuộc Dự án cầu đường Nhơn Trạch	MOT MOT UNK	X X X			

Hệ thống đường hướng tâm	01	Quốc lộ 50: + Mở rộng QL50 từ VD4 - N.V.Linh + Sửa chữa nâng cấp đoạn từ N.V.Linh - điểm giao đường song hành QL50 + Xây dựng mới đường song hành	MOT MOT		X X	X	
	02	Mở rộng hoặc làm mới TL12 từ cầu Phú Long - đến Ngã Tư Ga		X			
	03	Mở rộng đường Rừng Sác			X		
	04	Sửa chữa TL43 từ Bình Dương đến nút Gò Dưa				X	
	05	Mở rộng TL15 đoạn từ Củ Chi đến nút Quang Trung			X		
	06	Mở rộng QL 1K từ cầu Hóa An đến nút Linh Xuân	B.O.T			X	
	07	Đường cao tốc TP.HCM - Trung Lương	MOT		X		
	08	Đường cao tốc TP.HCM - Long Thành - Dầu Giây	MOT		X		
	09	Đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu	MOT	X			
Hệ thống đường trục chính nội đô	01	Mở rộng QL13 + đoạn Bình Phước - cầu Bình Triệu + đoạn cầu Bình Triệu - Đài Liệt sỹ			X X		
	02	Mở rộng đường Ung Văn Khiêm - Nguyễn Xí			X		
	03	Mở rộng trục đường Nguyễn Văn Trỗi - NKKN			X		
	04	Quốc lộ 50: Sửa chữa nâng cấp đoạn từ N.V.Linh - Nhị Thiên Đường				X	

	05	Cầu đường Nguyễn Văn Cừ				X	
	06	Xây dựng đường song hành TL10			X		
	07	Mở rộng TL10			X		
	08	Mở rộng TL9 (Đặng Thúc Vịnh)		X			
	09	Mở rộng và làm mới đường Tạ Quang Bửu (Quận 8)				X	
	10	Mở rộng đường Nguyễn Thị Thập			X		
	11	Mở rộng đường Bến Vân Đồn			X		
	12	Nâng cấp mở rộng đường Lê Trọng Tấn (HL13)				X	
	13	Nâng cấp mở rộng đường HL2 (Nguyễn Lý - Âu Cơ)			X		
	14	Sửa chữa mở rộng TL15 (nút Quang Trung - Chợ Cầu)				X	
	15	Sửa chữa mở rộng đường Nguyễn Oanh (An Lộc - Ngã Tư Ga)				X	
	16	Hoàn thiện Dự án đường Nguyễn Hữu Cảnh			X		
	17	Mở rộng XL Hà Nội		X			
	18	Đường Chánh Hưng nối dài			X		
Hệ thống đường xuyên tâm	01	Xây dựng đường trục B-N từ N.V.Linh - nút Bà Chiêm (giai đoạn 2)			X		
	02	Xây dựng đường trục B-N từ nút Bà Chiêm đến Hiệp Phước			X		
	03	Xây dựng trục Đông Tây			X		

Hệ thống cầu, hầm lớn	01	Cầu Thủ Thiêm				X	
	02	Cầu Phú Mỹ	B.O.T		X		
	03	Cầu Nguyễn Văn Cừ				X	
	04	Cầu Phú Long			X		
	05	Cầu Phú Cường	B.O.T			X	
	06	Cầu Phú Định (VĐ2)		X			
	07	Cầu Bình Khánh	UNK	X			
	08	Cầu Rạch Chiếc (XLHN)			X		
	09	Cầu Công Lý				X	
	10	Hầm chui Tân Tạo				X	
	11	Hầm chui Linh Trung			X		
Đường trên cao	01	Tuyến số 1: từ nút giao Cộng Hòa theo đường Cộng Hòa - Bùi Thị Xuân - Kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè - trục Đông Tây quận 2	UNK	X			
Đường sắt đô thị	01	Tuyến ĐSĐT số 1 (đoạn Bến Thành - Suối Tiên)	ODA	X			
	02	Tuyến ĐSĐT số 2 (đoạn Bến Thành - Tham Lương)	ODA	X			
	03	Tuyến ĐSĐT số 3 (Bến Thành - Bến xe Miền Tây)	ODA	X			
	04	Tuyến ĐSĐT số 4 (Đoạn Gò Vấp - Khánh Hội)	UNK	X			
	05	Tuyến XĐMĐ số 1 (Thủ Thiêm - Bến xe Miền Tây)	UNK	X			

Ghi chú nguồn vốn:

MOT: nguồn vốn do Bộ GTVT xác định

ODA: nguồn hỗ trợ phát triển

B.T: nguồn vốn xây dựng - chuyển giao

B.O.T: nguồn vốn xây dựng - khai thác - chuyển giao

UNK: nguồn vốn chưa xác định

PHỤ LỤC 4**Danh sách các khu vực, các nút giao thông, các hành lang cần nghiên cứu
và cải tạo giao thông****Tổng kinh phí: 2.029.000.000 đồng**

STT	Vị trí	Quận, huyện	Kinh phí ước tính (triệu đồng)
1	Khu vực Nguyễn Thị Minh Khai - Phạm Viết Chánh - Cống Quỳnh	1, 3	70
2	Trần Quang Cơ - Nguyễn Lý - Lê Khôi - Thoại Ngọc Hầu	Tân Phú	70
3	Khu vực CMT8 - 3/2 - Cao Thắng - Điện Biên Phủ	10, 3	80
4	Khu vực Trần Hưng Đạo - Nguyễn Tri Phương - Trần Phú	5	50
5	Khu vực Trường Sơn - Phan Đình Giót	Tân Bình	80
6	Khu vực Lê Văn Sỹ - Huỳnh Văn Bánh	Phú Nhuận	100
7	Khu vực Nguyễn Bình Khiêm - Nguyễn Hữu Cảnh - Tôn Đức Thắng - Lê Duẩn	1	40
8	Khu vực Chu Mạnh Trinh - Lý Tự Trọng - Tôn Đức Thắng	1	60
9	Khu vực Trần Quốc Toản	3	70
10	Khu vực Phạm Hồng Thái - Nguyễn Trãi - Lê Lai - Lê Thị Riêng	1	100
11	Khu vực 3/2 - Lý Thái Tổ - Lê Hồng Phong	10	100
12	Khu vực Đinh Tiên Hoàng - Phan Đăng Lưu - Nơ Trang Long - Lê Quang Định	Bình Thạnh	110
13	Khu vực Nguyễn Đình Chiểu - Lý Thái Tổ - Cao Thắng	3	80
14	Khu vực Đinh Tiên Hoàng - Nguyễn Văn Giai - Nguyễn Huy Tự	1	70
15	Khu vực Cách Mạng Tháng 8 - Trường Sơn - Bắc Hải	10	60

16	Khu vực Cầu Ông Lãnh - Hoàng Diệu - Khánh Hội	4	50
17	Khu vực Lý Thường Kiệt - Nguyễn Chí Thanh - Hồng Bàng		130
18	Nghiên cứu TCGT tại các điểm mở trên QL1A	12	80
19	Nghiên cứu TCGT tại các điểm mở trên QL22	12, Học Môn, Củ Chi	144
20	Nghiên cứu TCGT khu vực Tô Ngọc Vân - QL1A	12	35
21	Nghiên cứu TCGT khu vực Nguyễn Văn Quá - QL1A	12	72
22	Nghiên cứu TCGT khu vực ngã tư An Sương	12	50
23	Nghiên cứu TCGT khu vực cầu Tham Lương - đường Trường Chinh	12	30
24	Nghiên cứu TCGT khu vực Phan Văn Hón - Phan Văn Đồi - Nguyễn Ảnh Thủ	Học Môn	95
25	Nghiên cứu TCGT khu vực Bùi Văn Ngừ - Tô Ký	12, Học Môn	53
26	Khu vực Vĩnh Lộc - Nguyễn Thị Tú	Bình Chánh	150
Tổng cộng (triệu đồng)			2.029

PHỤ LỤC 5**Danh sách các cặp đường song song cần nghiên cứu
tổ chức lưu thông một chiều****Tổng kinh phí: 440.000.000 đồng**

STT	Tuyến đường	Đoạn	Kinh phí ước tính (triệu đ)	Ghi chú
1	Trần Quốc Thảo	Võ Thị Sáu - Võ Văn Tần	Công trình chuyên tiếp 2006	
	Lê Quý Đôn	Nguyễn Thị Minh Khai - Võ Thị Sáu		
2	Lê Lai	Cống Quỳnh - Phạm Hồng Thái	Công trình chuyên tiếp 2006	1 chiều tất cả các loại xe
	Phạm Ngũ Lão	Trần Hưng Đạo - Công Quỳnh		
3	Thái Văn Lung	Nguyễn Siêu - Lê Thánh Tôn	70	
	Thi Sách	Công trường Mê Linh - Lê Thánh Tôn		
4	Nguyễn Thị Minh Khai	Hai Bà Trưng - CMT8	Công trình chuyên tiếp 2006	1 chiều tất cả các loại xe
	Võ Văn Tần	Phạm Ngọc Thạch - CMT8		
5	Nguyễn Trãi	Nguyễn Tri Phương - Lê Hồng Phong	120	
	Trần Hưng Đạo	Lê Hồng Phong - Ngô Quyền		
6	Nguyễn Công Trứ		120	
	Nguyễn Thái Bình			
	Lê Thị Hồng Gấm			
7	Phó Đức Chính		40	
	Calmette			
	Ký Con			
	Yersin			
8	Phạm Ngọc Thạch	Hồ Con Rùa - Võ Thị Sáu	90	
	Pasteur			
Tổng cộng (triệu đồng)			440	

PHỤ LỤC 6

**Danh sách các tuyến đường trên 4 làn xe
dự kiến lắp đặt bổ sung dây phân cách
Tổng kinh phí: 15.615.000.000 đồng**

STT	Tên đường	Từ	Đến	Bề rộng (m)	Quận, huyện	Kinh phí ước tính (triệu đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Thái Học - Nguyễn Thị Nghĩa	Bến Chương Dương	Phạm Hồng Thái	19	1	460	
2	Hoàng Diệu	Cầu Ông Lãnh	Khánh Hội	16	4	200	
3	Nguyễn Văn Cừ	Trần Hưng Đạo	Trần Phú	19	5	760	
4	Lê Hồng Phong	Đường 3/2	Nguyễn Trãi	16	5,10	150	
5	Nguyễn Văn Lượng	Thống Nhất	Dương Quảng Hàm	14	Gò Vấp	940	
6	Tây Thạnh	Trường Chinh	Lê Trọng Tấn	16	Tân Phú	1.000	
7	Nguyễn Sơn	Bình Long	Lê Khôi	14	Tân Phú	1.000	
8	Hoàng Minh Giám	Nguyễn Kiệm	Đào Duy Anh	21	Phú Nhuận	900	
9	Khánh Hội	Hoàng Diệu	Cầu Kênh Tẻ	14	4	300	
10	Hòa Bình	Lũy Bán Bích	Khuông Việt	14	11	400	
11	Lắp đặt dải phân cách thép và mở rộng mặt đường trên Quốc lộ 1A	Khu vực chân cầu vượt bộ hành Suối Tiên và một số đoạn trên QL1A					Đã giao KH vốn 330

12	Lắp đặt dải phân cách đường Nguyễn Thị Định	ngã ba Nguyễn Thị Định và LTL 25B	phà Cát Lái			1.328	
13	Lắp đặt dải phân cách đường Võ Văn Ngân	- đoạn từ Đặng Văn Bi - đoạn trước Khu Văn hóa Thể thao quận Thủ Đức	Chợ Thủ Đức			563	
14	Lắp đặt hàng rào trên dải phân cách giữa QL 1A				Quận 12	3.800	
15	Tỉnh lộ 8	Quốc lộ 22	Cầu Kinh N31A	16	Quận 12	1.200	
16	Huỳnh Tấn Phát	Cầu Tân Thuận 1	Cầu Phú Xuân	14	4, 7		Đã giao KH vốn
17	Quốc lộ 1A	mố B cầu Bình Điền	ranh Long An	16	Bình Chánh	1.264	
Tổng cộng:						15.615	

PHỤ LỤC 7

Thay dây phân cách bê tông bằng dây phân cách thép tại các giao lộ
Tổng kinh phí: 812.000.000 đồng

STT	Giao lộ	Chiều dài (m)
QUẬN 1		
1	Ngã 4 Đinh Tiên Hoàng - Trần Quang Khải	40
2	Ngã 4 Đinh Tiên Hoàng - Điện Biên Phủ	196
3	Ngã 4 Đinh Tiên Hoàng - Lê Duẩn	20
4	Ngã 4 Võ Thị Sáu - Hai Bà Trưng	30
5	Ngã 4 Trần Hưng Đạo - Nguyễn Văn Cừ	20
6	Ngã 4 Nguyễn Văn Cừ - Nguyễn Trãi	40
7	Ngã 3 Nguyễn Văn Cừ - An Dương Vương	58
8	Ngã 3 Cống Quỳnh - Bùi Thị Xuân	80
9	Ngã 4 Cống Quỳnh - Nguyễn Thị Minh Khai	60
10	Ngã 3 Tôn Đức Thắng - Hàm Nghi	40
11	Ngã 4 Nguyễn Thị Nghĩa - Trần Hưng Đạo	20
QUẬN 4		
12	Giao lộ Nguyễn Tất Thành - Hoàng Diệu - Lê Văn Linh	96
13	Ngã 4 Nguyễn Tất Thành - Tôn Đản	20
14	Ngã 3 Hoàng Diệu - Cầu Ông Lãnh	50
QUẬN 10		
22	Ngã 4 Nguyễn Tri Phương - 3/2	40
QUẬN 11		
23	Ngã 4 Âu Cơ - Lạc Long Quân	176
24	Ngã 4 Lãnh Binh Thăng - Bình Thới	40
25	Ngã 4 Ông Ích Khiêm - Hòa Bình	156
QUẬN BÌNH THẠNH		
27	Ngã 4 Hàng Xanh	50
28	Ngã 3 Đinh Tiên Hoàng - Phan Đăng Lưu	20
QUẬN PHÚ NHUẬN		
31	Ngã 4 Phan Đình Phùng - Nguyễn Trọng Tuyển	40
32	Ngã 4 Phan Đình Phùng - Huỳnh Văn Bánh	40
33	Ngã tư Phú Nhuận	20
TỔNG CỘNG (m)		1.352
Kinh phí ước tính (triệu đồng)		812

PHỤ LỤC 8

Danh mục các giao lộ cải tạo kích thước hình học
Tổng kinh phí: 26.076.000.000 đồng

STT	Giao lộ	Quận	Kinh phí ước tính (triệu đồng)
1	Cộng Hòa - Út Tịch	Tân Bình	1.037
2	Trần Hưng Đạo - Nguyễn Tri Phương	5	230
3	Dã Tượng - Nguyễn Duy	8	1.395
4	Võ Trú - Nguyễn Duy	8	390
5	Võ Trú - Hưng Phú	8	588
6	Nguyễn Kiệm - Thích Quảng Đức	Phú Nhuận	806
7	Nguyễn Đình Chiểu - Lê Quý Đôn	3	50
8	Khúc cua 5 đường cong liên tục trên Tỉnh lộ 15	Huyện Củ Chi	1.800
9	Đường dẫn vào cầu Dừa trên đường Lê Văn Khương	ranh huyện Hóc Môn và quận 12	500
10	Cải tạo khúc cua cong Tỉnh lộ 8, ấp Mũi Lớn.	Huyện Củ Chi	280
11	Cải tạo giao lộ Nguyễn Văn Linh - Huỳnh Tấn Phát	Quận 7	Chi hỗ trợ KCN Tân thuận
12	Cải tạo giao lộ Bùi Văn Ba - Huỳnh Tấn Phát	Quận 7	19.000
Tổng cộng các Khu (triệu đồng)			26.076

PHỤ LỤC 9

Danh sách các giao lộ dự kiến lắp đặt bổ sung đèn tín hiệu giao thông
Tổng kinh phí: 6.020.000.000 đồng

STT	Vị trí	Quận - huyện	Kinh phí ước tính (triệu đồng)
1	Tú Xương - Nguyễn Thông	3	230
2	Tú Xương - Lê Quý Đôn	3	230
3	Bùi Hữu Nghĩa - Trần Hưng Đạo	5	230
5	Sư Vạn Hạnh - Hùng Vương	5	180
6	Phan Xích Long - Hoa Phượng	Phú Nhuận	230
7	Đường Vành đai trong - đường số 1	Bình Tân	300
8	Đường Tên Lửa - đường số 1	Bình Tân	300
9	Đường số 7 - đường số 4	Bình Tân	230
10	Ba Vân - Trương Công Định	Tân Bình	230
11	Nguyễn Trường Tộ - Đoàn Như Hải	4	200
12	Khánh Hội - hẻm 41	4	200
13	Lê Văn Việt - Lã Xuân Oai - Man Thiện	9	1.000
14	Lê Văn Việt - Đình Phong Phú	9	
15	Lê Văn Việt - Nguyễn Văn Tăng	9	
16	Kha Vạn Cân - Linh Đông	Thủ Đức	
17	Quốc lộ 1A - ĐH Nông Lâm	9	
18	Nguyễn Thị Định - LTL 25B	2	
19	Ngã 4 Nguyễn Thị Rành - Tỉnh lộ 7	Củ Chi	400
20	Ngã 3 Tỉnh lộ 8 - Tỉnh lộ 9	Củ Chi	300
21	Ngã 4 Hương lộ 2 - Tân Phú Trung	Củ Chi	400
22	Ngã 3 Tỉnh lộ 7 - tỉnh lộ 15	Củ Chi	300
23	Ngã 3 Đỗ Đăng Tuyển - Tỉnh lộ 7	Củ Chi	300
24	Ngã 3 Phan Văn Hớn - Phan Văn Đồi	Hóc Môn	300
25	Đường số 10 - Đường số 17	7	230
26	Gò Ô Môi - Huỳnh Tấn Phát	7	230
Tổng cộng			6.020

PHỤ LỤC 10

**Danh sách các giao lộ đề xuất cho phép Lực lượng
Thanh niên xung phong được phép điều khiển
đèn tín hiệu giao thông khi cần thiết**

STT	GIAO LỘ	QUẬN - HUYỆN	GHI CHÚ
01	Pasteur - Lê Thánh Tôn	1	
02	Pasteur - Lý Tự Trọng	1	
03	Pasteur - Nguyễn Thị Minh Khai	1	
04	Pasteur - Võ Văn Tần	3	
05	Nguyễn Thị Minh Khai - Tôn Thất Tùng	1	
06	Nguyễn Thị Minh Khai - Trương Định	1	
07	Nguyễn Thị Minh Khai - Phạm Ngọc Thạch	3	
08	Nguyễn Thị Minh Khai - Đinh Tiên Hoàng	1	
09	Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Nguyễn Công Trứ	1	
10	Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Hàm Nghi	1	
11	Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Trần Huy Liệu	Phú Nhuận	
12	Trần Quang Khải - Lý Chính Thắng	1	
13	Trần Quang Khải - Đinh Tiên Hoàng	1	
14	Trần Hưng Đạo - Nguyễn Thái Học	1	
15	Cách Mạng Tháng 8 - Nguyễn Đình Chiểu	3	
16	Cách Mạng Tháng 8 - Điện Biên Phủ	3	
17	Cách Mạng Tháng 8 - Võ Văn Tần	3	
18	Cách Mạng Tháng 8 - Phạm Văn Hai	Tân Bình	
19	Trường Chinh - Trần Mai Linh	Tân Bình	
20	Trường Chinh - Hoàng Hoa Thám	Tân Bình	
21	Trường Chinh - Tân Kỳ Tân Quý	Tân Bình	
22	Trường Chinh - Tây Thạnh	Tân Phú	
23	Nguyễn Đình Chiểu - Cao Thắng	3	
24	Nguyễn Đình Chiểu - Nam Kỳ Khởi Nghĩa	3	

25	Lê Quý Đôn - Võ Văn Tần	3	
26	Lê Văn Sỹ - Trần Huy Liệu	Phú Nhuận	
27	Lê Văn Sỹ - Đặng Văn Ngữ	Phú Nhuận	
28	Lê Văn Sỹ - Huỳnh Văn Bánh	Phú Nhuận	
29	Lê Quang Định - Nguyễn Văn Đậu	Bình Thạnh	
30	Bạch Đằng - Bùi Hữu Nghĩa - Lê Quang Định	Bình Thạnh	
31	Phan Đăng Lưu - Đinh Tiên Hoàng - Nơ Trang Long	Bình Thạnh	
32	Phan Đăng Lưu - Nguyễn Văn Đậu	Bình Thạnh	
33	Phan Đăng Lưu - Phan Đình Phùng	Phú Nhuận	
34	Lý Thường Kiệt - Lê Minh Xuân	Tân Bình	
35	Lý Thường Kiệt - Đông Hồ	Tân Bình	
36	Lý Thường Kiệt - Tô Hiến Thành	11	
37	Lý Thường Kiệt - 3/2	11	
38	Lý Thường Kiệt - Nguyễn Kim	10	
39	3/2 - Cao Thắng	10	
40	3/2 - Lê Hồng Phong	10	
41	3/2 - Ngô Quyền	10	
42	3/2 - Nguyễn Kim	10	
43	3/2 - Lê Đại Hành	11	
44	3/2 - Tôn Thất Hiệp	11	
45	Võ Thị Sáu - Pasteur	3	
46	Võ Thị Sáu - Nam Kỳ Khởi Nghĩa	3	
47	Điện Biên Phủ - Nam Kỳ Khởi Nghĩa	3	
48	Điện Biên Phủ - Pastuer	3	
49	Điện Biên Phủ - Hai Bà Trưng	1	
50	Điện Biên Phủ - Đinh Tiên Hoàng	1	
51	Nguyễn Bình Khiêm - Nguyễn Văn Thủ	1	
52	Nguyễn Bình Khiêm - Nguyễn Đình Chiểu	1	
53	Ngã tư XLHN - Tây Hòa (RMK)	9	
54	Ngã tư Bình Thái	9	
55	Ngã tư Thủ Đức	9	

56	Ngã 5 Tân Vạn	9	
57	Nghĩa trang Liệt sỹ - D.400	9	
58	Quốc lộ 1A - Tỉnh lộ 43	Thủ Đức	
59	Tô Ngọc Vân - Gò Dầu	Thủ Đức	
60	Quốc lộ 1A - Linh Trung 1	Thủ Đức	
61	Bình Triệu - Tỉnh lộ 43	Thủ Đức	
62	Vĩnh Lộc - Nguyễn Thị Tú	Bình Chánh	
63	Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 1A	Bình Chánh	
64	Dương Đình Cúc - Quốc lộ 1A	Bình Chánh	
65	Nguyễn Văn Linh - Huỳnh Tấn Phát	7	
66	Bùi Văn Ba - Huỳnh Tấn Phát	7	

PHỤ LỤC 11

**Lắp đặt đỉnh phản quang và bổ sung hướng dẫn giao thông
trên các quốc lộ, các tuyến đường cửa ngõ ra vào thành phố**

Kinh phí: 7.518.000.000 đồng

STT	HẠNG MỤC	ĐỊA ĐIỂM	KINH PHÍ (triệu đồng)	GHI CHÚ
01	Lắp đặt biển báo hiệu ở dải phân cách giữa đường trên Quốc lộ 1A	Quận 12	260	Giải quyết tình trạng xe đi làn trong cùng bị xe tải làn giữa che không thấy biển báo trong làn
02	Lắp đặt biển báo hiệu ở dải phân cách giữa đường trên Quốc lộ 22	Huyện Hóc Môn, huyện Củ Chi	490	Giải quyết tình trạng xe đi làn trong cùng bị xe tải làn giữa che không thấy biển báo trong làn
03	Gắn đỉnh phản quang dọc dải phân cách giữa trên QL 1A	Quận 12	1.488	Hạn chế tình trạng xe đâm vào dải phân cách giữa ban đêm
04	Gắn đỉnh phản quang dọc dải phân cách giữa trên QL 22	Huyện Hóc Môn, huyện Củ Chi	1.280	Hạn chế tình trạng xe đâm vào dải phân cách giữa ban đêm
05	Lắp đặt biển báo hướng dẫn lưu thông dạng công chào khu vực ngã 4 An Sương	Quận 12	2.000	Hướng dẫn lưu thông bằng tiếng Việt và tiếng Anh
06	Lắp đặt biển báo hướng dẫn lưu thông dạng công chào khu vực cầu vượt Ga	Quận 12	1.000	Hướng dẫn lưu thông bằng tiếng Việt và tiếng Anh
07	Lắp đặt biển báo hướng dẫn lưu thông dạng công chào khu vực cầu vượt Củ Chi	Huyện Củ Chi	1.000	Hướng dẫn lưu thông bằng tiếng Việt và tiếng Anh
	Tổng cộng		7.518	

PHỤ LỤC 12**Các đề tài nghiên cứu khoa học, đề án, dự án mang tính thiết thực phục vụ cho giao thông thành phố**

Đề tài số 1: Nghiên cứu đánh giá một số tồn tại trong tính toán kết cấu áo đường mềm để thiết kế catalog định hình kết cấu áo đường hợp lý cho khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

Đề tài số 2: Xây dựng phần mềm phục vụ cho công tác duy tu bảo dưỡng và quản lý công trình đường và cầu đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Đề tài số 3: Khảo sát và xác định tải trọng thiết kế, tải trọng giới hạn cho phép xe lưu thông trên các đường phố trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Đề tài số 4: Nghiên cứu thiết kế, công nghệ chế tạo dầm BTCT dự ứng lực chất lượng cao (Bê tông có tính năng cao).

Đề tài số 5: Cải tạo và thiết kế một số nút giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Đề tài số 6: Các thiết bị sử dụng công nghệ GPS phục vụ công tác quản lý, điều hành, giám sát phương tiện giao thông và tổ chức giao thông hợp lý.

Đề tài số 7: Nghiên cứu các tác động của phương tiện giao thông vận tải dùng điện lên môi trường điện từ đô thị

Đề tài số 8: Nghiên cứu các giải pháp đường đắp cao trên nền đất yếu khu vực thành phố Hồ Chí Minh.

Đề tài số 9: Tổng điều tra hệ thống biển báo giao thông liên quan đến tình hình an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Đề tài số 10: Xác định mối tương quan thực nghiệm giữa môđun đàn hồi Eo (đo tĩnh và đo động) với hệ số chịu tải CBR.

QUẬN 11**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 11****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2007/NQ-HĐND

*Quận 11, ngày 06 tháng 7 năm 2007***NGHỊ QUYẾT****Về chương trình phát triển kinh tế - xã hội
6 tháng cuối năm 2007****HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 11
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết kỳ họp thứ 11 (số 10/2006/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2006) của Hội đồng nhân dân quận, khóa IX về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân quận, các báo cáo của Ủy ban nhân dân quận, Báo cáo thẩm định của Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế, phát biểu của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về tham gia xây dựng chính quyền và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Nhất trí báo cáo của Ủy ban nhân dân quận và báo cáo của các cơ quan hữu quan về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2007 và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2007. Hội đồng nhân dân quận nhấn mạnh một số nội dung sau đây:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2006:**

Trong 6 tháng đầu năm 2007, tuy có những khó khăn nhất định do sự biến động

giá cả một số vật tư chủ yếu, giá cả hàng tiêu dùng, nhưng với sự nỗ lực của các ngành, các cấp và các đơn vị, nên tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tiếp tục phát triển ổn định và chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực. Cụ thể:

- Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 8,8% so với cùng kỳ. Doanh thu thương mại - dịch vụ tăng 32,14%; Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 43% dự toán (142,3/329,5 tỷ đồng) tăng 10% so cùng kỳ (142,3/129,6 tỷ đồng).

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: đã hoàn tất xây dựng khu B khu nhà ở Phú Thọ, Trung tâm Văn hóa; đang thi công các công trình Trung tâm Y tế, Hội trường Công an quận, Trường Tiểu học Phùng Hưng, Trường THCS Hậu Giang, trụ sở UBND P.1, P.16...; lập hồ sơ chuẩn bị đấu thầu các công trình: Trạm Y tế P.9, Trường Mầm non 8.

- Về công tác quy hoạch: Tiếp tục hoàn chỉnh quy hoạch mạng lưới trường lớp đến năm 2010. Đang tiến hành thủ tục bổ sung hẻm giới dưới 12m thay thế cho 6 đoạn tuyến đường dự phóng đã được thành phố chấp thuận điều chỉnh. Đã hoàn chỉnh danh mục các công trình, dự án sử dụng đất giai đoạn 2006 - 2010, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010), đang lập quy hoạch sử dụng đất 2010 định hướng đến năm 2020.

- Lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực: Có 99,8% học sinh hoàn thành bậc tiểu học, 100% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, tăng hơn năm học trước 0,9%. Giải quyết việc làm, chăm lo đời sống cho gia đình chính sách và nhân dân lao động nghèo được thực hiện khá tốt; Tình hình an ninh chính trị và trật tự xã hội tiếp tục được giữ vững, ổn định.

- Quận đã tổ chức tốt cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và bầu bổ sung Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

Tuy nhiên tình hình kinh tế - xã hội quận cũng còn một số tồn tại cần khắc phục trong thời gian tới: tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm còn chậm chưa đảm bảo tiến độ đầu tư, công tác điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/2000, quy hoạch hẻm giới, lộ giới chưa đạt yêu cầu tiến độ; tỷ lệ học sinh bỏ học ở bậc trung học cơ sở tăng, công tác phổ cập giáo dục bậc trung học còn nhiều khó khăn; Trật tự an toàn giao thông đô thị tuy có chuyển biến, nhưng tai nạn giao thông chết người còn nhiều.

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2007:

1. Ủy ban nhân dân quận cần tập trung chỉ đạo duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, phân đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2007 mà Nghị quyết kỳ họp lần thứ 11 của Hội đồng nhân dân quận, khóa IX đã xác định .

2. Hoàn tất và tổ chức triển khai thực hiện quy hoạch phát triển thương mại - dịch vụ - sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn quận đến năm 2010. Xúc tiến các thủ tục chuyển nhượng mặt bằng Nhà máy thủy tinh Phú Thọ; kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng mới chợ Bình Thới.

3. Triển khai Luật Quản lý thuế năm 2006 và sắp xếp lại bộ máy của Chi cục Thuế quận nhằm tăng cường công tác quản lý, đảm bảo thu đúng, thu đủ và thu kịp thời các nguồn thu thuế; Tập trung đẩy mạnh công tác thu thuế, hạn chế tối đa thuế tồn đọng, phấn đấu hoàn thành dự toán thu 2007.

4. Tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình phát triển và quản lý đô thị, trong đó tập trung đẩy mạnh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm; Hoàn tất điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/2000 và quy hoạch lộ hẻm giới; quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Triển khai phương án di dời các hộ dân tại 3 lô A, F, G chung cư Lý Thường Kiệt. Tiếp tục thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở theo Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố. Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước của quận và phường về trật tự xây dựng không để xảy ra tình trạng xây dựng không phép, hạn chế thấp nhất việc xây dựng sai phép.

5. Đẩy mạnh thực hiện chương trình phổ cập giáo dục bậc trung học. Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ năm học mới; Làm tốt công tác tuyển sinh, vận động học sinh ra lớp đúng độ tuổi, hạn chế tối đa tình trạng học sinh nghỉ bỏ học.

6. Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho gia đình chính sách, tiếp tục thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo, các chương trình quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình.

7. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, đi đôi với quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa, phòng, chống các biểu hiện tiêu cực, không lành mạnh; phối hợp thực hiện có hiệu quả chương trình sau cai nghiện. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; tăng cường công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh; thực hiện khám chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi bằng bảo hiểm y tế; phối hợp tốt giữa Trung tâm Y tế và cơ quan Bảo hiểm Xã hội trong việc chăm sóc sức khỏe cho người dân.

8. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, tiếp tục thực hiện mục tiêu chương trình 3 giảm. Tập trung truy quét, trấn áp các tội phạm và tệ nạn xã hội; giảm

thiếu tai nạn giao thông. Tiếp tục có biện pháp tích cực, hiệu quả triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

9. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, cải cách hành chính các phường và phòng ban, theo dõi việc tổ chức Hội nghị nhân dân Tổ dân phố của 16 phường.

10. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động thiết thực chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hội đồng nhân dân quận giao cho Ủy ban nhân dân quận có kế hoạch chỉ đạo điều hành thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2007, phấn đấu với nỗ lực cao nhất để hoàn thành toàn diện kế hoạch năm 2007.

2. Giao cho Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp thực hiện giám sát các hoạt động về kinh tế - xã hội của UBND quận nhằm kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, phường và các đoàn thể nhân dân phối hợp với Hội đồng nhân dân cùng với các cơ quan Nhà nước vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

4. Hội đồng nhân dân quận kêu gọi đồng bào các giới, cán bộ - công chức, lực lượng vũ trang, các ngành, các đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, phát huy tính năng động, sáng tạo, khắc phục khó khăn quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2007.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 12 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Dương Công Khanh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 11****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2007/NQ-HĐND

Quận 11, ngày 06 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về phê chuẩn quyết toán thu chi ngân sách quận năm 2006,
tình hình thực hiện thu chi ngân sách quận 6 tháng đầu năm 2007
và điều chỉnh bổ sung dự toán ngân sách quận năm 2007**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 11
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Sau khi xem xét báo cáo quyết toán ngân sách quận năm 2006, tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm, phương hướng 6 tháng cuối năm và bổ sung dự toán ngân sách năm 2007 (Báo cáo số 104/BC-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2007) của Ủy ban nhân dân quận; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-KTXH của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách quận năm 2006 như sau:

1. Về thu ngân sách:

a) Quyết toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn quận năm 2006 là 270,869 tỷ đồng, đạt 104,86% dự toán năm.

b) Quyết toán thu ngân sách quận năm 2006 là: 241,155 tỷ đồng. Trong đó:

- Quyết toán thu ngân sách cấp quận là 210,879 tỷ đồng đạt 167,43% dự toán năm. Nếu không tính số ghi thu và số kết dư năm trước chuyển sang thì quyết toán thu ngân sách quận là 166,883 tỷ đồng đạt 132,50% dự toán năm.

- Quyết toán thu ngân sách cấp phường là 30,276 tỷ đồng, đạt 136% dự toán năm. Nếu không tính kết dư năm trước chuyển sang thì quyết toán thu ngân sách cấp phường là 23,061 tỷ đồng, đạt 104% dự toán năm.

Quyết toán thu ngân sách quận gồm các khoản:

- + Thu phân chia cho ngân sách là 91,566 tỷ đồng.
- + Ghi thu qua ngân sách là 11,098 tỷ đồng.
- + Thu bổ sung từ ngân sách thành phố là 70,388 tỷ đồng.
- + Thu kết dư ngân sách là 46,411 tỷ đồng.
- + Thu chuyển nguồn từ năm trước là 4,628 tỷ đồng.

2. Về chi ngân sách:

a) Quyết toán chi ngân sách quận năm 2006 (không tính ghi chi) là 162,729 tỷ đồng, đạt 99% dự toán năm. Trong đó:

- Ngân sách cấp quận: 137,364 tỷ đồng đạt 97% dự toán năm.
- Ngân sách cấp phường: 25,365 tỷ đồng đạt 114% dự toán năm.

b) Quyết toán chi ngân sách quận gồm các khoản chi:

- Chi đầu tư phát triển: 27,055 tỷ đồng, đạt 81% so dự toán năm.
- Chi thường xuyên: 128,284 tỷ đồng đạt 98% dự toán.
- Chi bổ sung ngân sách phường: 16,764 tỷ đồng đạt 100%.
- Ghi chi qua ngân sách: 11,098 tỷ đồng.

3. Kết dư ngân sách:

a) Kết dư ngân sách quận năm 2006 là: 50,587 tỷ đồng.

- Trong đó:
- Kết dư ngân sách cấp quận: 45,907 tỷ đồng.
 - Kết dư ngân sách cấp phường: 4,679 tỷ đồng.

b) Trong kết dư ngân sách quận có các khoản chưa chi chuyển tiếp năm sau như:

- Chi xây dựng công trình từ nguồn thu quỹ đất công: 5,170 tỷ đồng.
- Chi hỗ trợ cơ sở di dời ô nhiễm môi trường từ ngân sách TP chuyển về: 1,682 tỷ đồng.
- Chi đầu tư từ nguồn vốn Thành phố phân cấp: 3,080 tỷ đồng
- Kinh phí từ nguồn tiền thuê nhà sở hữu Nhà nước: 0,924 tỷ đồng

- Kinh phí cho sửa chữa, mua sắm của Trung tâm Y tế: 1,445 tỷ đồng

Điều 2. Ghi nhận kết quả tình hình thu chi ngân sách quận 6 tháng đầu năm 2007 như sau:

1. Về thu ngân sách:

a) Thu ngân sách Nhà nước thực hiện 6 tháng đầu năm 2007 là 142,330 tỷ đồng đạt 43% dự toán năm và bằng 110% so cùng kỳ.

b) Thu ngân sách quận thực hiện 6 tháng đầu năm 2007 là 121,406 tỷ đồng đạt 83% dự toán năm. Nếu không tính số kết dư năm trước chuyển sang (không giao dự toán) thì số thu thực hiện 6 tháng đầu năm là 70,860 tỷ đồng đạt 48% dự toán năm và bằng 111% so cùng kỳ.

2. Về chi ngân sách:

a) Tổng chi ngân sách quận thực hiện 6 tháng đầu năm 2007 là 84,5 tỷ đồng đạt 52%. Trong đó:

- Chi ngân sách cấp quận: 71,5 tỷ đồng đạt 54% dự toán năm.

- Chi ngân sách cấp phường: 13,0 tỷ đồng đạt 44% dự toán năm.

b) Chi ngân sách quận bao gồm các nội dung:

- Chi đầu tư phát triển: 9 tỷ đồng, đạt 42% so dự toán năm.

- Chi thường xuyên: 62,5 tỷ đồng, đạt 54% dự toán năm.

- Chi bổ sung ngân sách phường: 13,03 tỷ đồng đạt 44% dự toán năm.

Điều 3. Phê duyệt bổ sung dự toán chi ngân sách quận năm 2007

Nhất trí phê duyệt tăng chi ngân sách quận năm 2007: 13,084 tỷ đồng từ nguồn ngân sách thành phố bổ sung (dự kiến 8,357 tỷ đồng) và nguồn kết dư ngân sách quận (4,727 tỷ đồng), gồm các khoản chi sau:

+ Chi thường xuyên ngân sách quận: 13,014 tỷ đồng.

+ Chi bổ sung ngân sách phường: 0,070 tỷ đồng

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 4.

1. Ủy ban nhân dân quận căn cứ nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận về phê duyệt bổ sung dự toán ngân sách năm 2007, giao bổ sung dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị; đồng thời tăng cường kiểm tra, thực hiện nghiêm túc chủ trương

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách và kiên quyết xuất toán những trường hợp chi sai quy định.

2. Giao Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận giám sát việc thực hiện dự toán ngân sách năm 2007, đảm bảo quyết toán đúng chính sách và quy định của pháp luật thẩm định trình Hội đồng nhân dân quận phê chuẩn quyết toán ngân sách quận năm 2007 tại kỳ họp giữa năm 2008.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 12 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Dương Công Khanh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 11****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2007/NQ-HĐND

Quận 11, ngày 06 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua quy hoạch một số ngành nghề thương mại - dịch vụ
trong lĩnh vực văn hóa - xã hội để phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 11,
giai đoạn 2006 - 2010**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 11
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Du lịch năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 11/2006/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

Căn cứ Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Chỉ thị số 17/2005/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh các hoạt động tiêu cực trong quán bar, nhà hàng karaoke, vũ trường;

Căn cứ Chỉ thị số 35/2006/CT-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về xây dựng quy hoạch các ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, quán bar, dịch vụ xoa bóp, cơ sở lưu trú du lịch; cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-BYT ngày 06 tháng 01 năm 2004 của Bộ Y tế về hướng dẫn hành nghề y dược tư nhân;

Sau khi nghe và xem xét Tờ trình số 02/TTr-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2007 của UBND quận 11 về nội dung quy hoạch một số ngành nghề thương mại - dịch vụ

trong lĩnh vực văn hóa - xã hội dễ phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 11 giai đoạn 2006 - 2010 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua quy hoạch một số ngành nghề thương mại - dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội dễ phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 11 giai đoạn 2006 - 2010 theo Tờ trình số 02/TTr-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2007 của UBND quận 11 với những nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Giai đoạn 2006 - 2007:

a) Tạm ngưng cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các ngành nghề:

- Ngành dịch vụ khiêu vũ.
- Ngành dịch vụ karaoke.
- Ngành hót tóc nam có sử dụng thợ nữ.

b) Các ngành nghề hạn chế cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Dịch vụ xoa bóp: Chỉ cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các cơ sở y học cổ truyền có hoạt động xoa bóp, day ấn huyệt trong các bệnh viện, Trung tâm Y tế quận, các cơ sở lưu trú du lịch được công nhận xếp hạng từ một sao trở lên.

- Dịch vụ lưu trú du lịch: Chỉ cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các cơ sở lưu trú du lịch từ hạng một sao trở lên.

1.2. Giai đoạn 2008 - 2010:

a) Tạm ngưng cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với ngành nghề:

- Ngành hót tóc nam có sử dụng thợ nữ.

b) Các ngành nghề hạn chế cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Ngành dịch vụ khiêu vũ: Chỉ cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 01 điểm tại Nhà Văn hóa Lao động quận 11.

- Ngành dịch vụ karaoke: Cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 20 điểm, không tính các điểm là cơ sở lưu trú du lịch xếp hạng sao.

- Dịch vụ xoa bóp: Chỉ cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các cơ sở y học cổ truyền có hoạt động xoa bóp, day ấn huyệt trong các bệnh viện, Trung

tâm Y tế quận, các cơ sở lưu trú du lịch được công nhận xếp hạng từ một sao trở lên.

- Dịch vụ lưu trú du lịch: Chỉ cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các cơ sở lưu trú du lịch từ hạng một sao trở lên.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân quận căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quận lập các thủ tục theo quy định trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề thương mại - dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội để phát sinh tệ nạn xã hội trên địa bàn quận 11 giai đoạn 2006 - 2010 nêu trên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân quận 11 kỳ họp thứ 12 khóa IX thông qua./.

CHỦ TỊCH

Dương Công Khanh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2007/NQ-HĐND

Quận 11, ngày 06 tháng 7 năm 2007

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn quận
giai đoạn 2006 - 2010

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 11 **KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Quảng cáo năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quảng cáo;

Căn cứ Thông tư số 43/2003/TT-BVHTT ngày 16 tháng 7 năm 2003 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện Nghị định số 24/2003/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-UB ngày 25 tháng 9 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định về hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 35/2006/CT-UB ngày 06 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về xây dựng quy hoạch các ngành nghề kinh doanh vũ trường, karaoke, quán bar, dịch vụ xoa bóp, cơ sở lưu trú du lịch; cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố giai đoạn 2006 - 2010;

Sau khi nghe và xem xét Tờ trình số 05/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2007 về quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn quận giai đoạn 2006 - 2010 của UBND quận; Qua Báo cáo thẩm định của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân quận và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân quận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua nội dung quy hoạch quảng cáo ngoài trời giai đoạn

2006 - 2010 của Ủy ban nhân dân quận tại Tờ trình số 05/TTr-UBND ngày 18 tháng 06 năm 2007 gồm các nội dung chính sau đây:

a) Cổ động chính trị:

- Xây dựng 15 cụm pano cổ động chính trị trong đó có 07 cụm pano mới tại các vòng xoay, tuyến đường trọng điểm của Quận.
- Bổ sung, hoàn chỉnh 07 cụm pano rời trên các tuyến đường trọng điểm của Quận.
- Quy hoạch 11 vị trí treo băng rôn cổ động chính trị của Quận.

b) Quảng cáo thương mại:

- Pano quảng cáo thương mại: 42 vị trí với 54 điểm trong đó:
 - + Tường nhà và mặt tiền nhà: 28 vị trí.
 - + Pano rời trên các tuyến đường: 14 vị trí.
- Băng rôn thương mại: 09 vị trí.
- Trạm xe buýt: 20 vị trí (Không giải quyết các vị trí trước cổng trường học).
- Trạm dừng xe buýt: 32 vị trí.

Điều 2. Trên cơ sở nội dung Tờ trình quy hoạch quảng cáo ngoài trời giai đoạn 2006 - 2010 của Ủy ban nhân dân quận đã được Hội đồng nhân dân quận thông qua, Hội đồng nhân dân quận giao cho Ủy ban nhân dân quận:

- Chuyển Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định, phê duyệt.
- Tổ chức báo cáo lại cho các phường, các tổ chức, đơn vị liên quan và các đối tượng liên quan đến nội dung quy hoạch.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đầu tư các công trình cổ động chính trị theo quy hoạch được phê duyệt.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân quận khóa IX, kỳ họp thứ 12 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Dương Công Khanh

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

Giá: 5.000 đồng